

Phụ lục 1 Sáu mô hình PSP - đặc điểm nhận diện và cấu trúc triển khai

Mô hình	Định nghĩa và đặc điểm nhận diện	Lĩnh vực áp dụng trong KHCN, ĐMST&CDS	Vai trò của khu vực công	Vai trò của khu vực tư nhân	Cơ cấu tài chính
1. Hợp tác nghiên cứu và phát triển (R&D) đồng tài trợ	Nhà nước và doanh nghiệp cùng tài trợ hoạt động nghiên cứu ứng dụng, phát triển công nghệ hoặc thương mại hóa thông qua thỏa thuận tài trợ hoặc chia sẻ chi phí.	R&D trong sản xuất tiên tiến, công nghệ nông nghiệp, đổi mới xanh, trí tuệ nhân tạo (AI), công nghệ sinh học; trung tâm nghiên cứu chung Nhà nước - nhà trường - doanh nghiệp; hợp đồng tài trợ R&D theo giai đoạn.	Cấp tài trợ đối ứng, ưu đãi thuế, hạ tầng nghiên cứu và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ.	Tài trợ hoạt động R&D, bố trí nhà nghiên cứu và tổ chức thí điểm.	Nguồn tài chính chung thông qua quỹ đổi mới sáng tạo hoặc khoản tài trợ.
2. R&D theo hợp đồng và mua sắm đổi mới sáng tạo	Nhà nước là khách hàng đầu tiên đối với hàng hóa, dịch vụ đổi mới sáng tạo chưa có trên thị trường thương mại; hoặc treo giải thưởng cho bên đầu tiên đạt được đột phá công nghệ đã xác định trước.	Dịch vụ công ứng dụng AI, công cụ giáo dục số, sản phẩm công nghệ xanh và tương tự.	Xác định yêu cầu về chức năng; lựa chọn nhà thầu tư nhân và quản lý đầu ra.	Phát triển giải pháp đổi mới sáng tạo đáp ứng nhu cầu do khu vực công đặt ra.	100% ngân sách nhà nước; thanh toán căn cứ vào kết quả (hoặc chi chi tiền thưởng khi thành công).

Mô hình	Định nghĩa và đặc điểm nhận diện	Lĩnh vực áp dụng trong KHCN, ĐMST&CDS	Vai trò của khu vực công	Vai trò của khu vực tư nhân	Cơ cấu tài chính
3. Đồng đầu tư của Nhà nước và quỹ đổi mới sáng tạo	Nhà nước đồng đầu tư cùng quỹ đầu tư mạo hiểm (VC) tư nhân hoặc doanh nghiệp để tài trợ cho doanh nghiệp khởi nghiệp và công nghệ giai đoạn đầu.	Hỗ trợ khởi nghiệp, quỹ AI quốc gia, đổi mới xanh và đổi mới số, phát triển công nghệ giai đoạn đầu và tương tự.	Bố trí vốn đối ứng, cơ chế giảm thiểu rủi ro và ưu đãi.	Đầu tư vốn và quản lý danh mục đầu tư.	Quỹ đầu tư mạo hiểm công - tư hoặc quỹ của các quỹ.
4. Hạ tầng số công cộng (DPI) mở cho khu vực tư nhân phát triển dịch vụ	Nhà nước xây dựng và sở hữu các hạ tầng số nền tảng - định danh, thanh toán, trao đổi dữ liệu - và mở các hạ tầng này qua giao diện lập trình ứng dụng (API) được cấp phép để doanh nghiệp tư nhân cạnh tranh xây dựng dịch vụ trên đó.	Định danh điện tử, thanh toán, trao đổi dữ liệu, dữ liệu đô thị thông minh, giám sát môi trường, giao thông và dữ liệu y tế.	Xây dựng hạ tầng số công cộng dùng chung và ban hành khung pháp lý.	Phát triển ứng dụng, công cụ phân tích và dịch vụ số trên nền tảng; không tham gia đầu tư hạ tầng.	Hỗn hợp: ngân sách nhà nước tài trợ nền tảng; khu vực tư nhân thu doanh thu từ dịch vụ.

5. Liên doanh công - tư phát triển công nghệ chiến lược	Nhà nước và một hoặc nhiều đối tác tư nhân cùng thành lập một pháp nhân mới đồng sở hữu (công ty liên doanh) với cơ cấu vốn chủ sở hữu chung.	AI quốc gia, điện toán đám mây, bán dẫn, trung tâm dữ liệu và tương tự.	Góp vốn bằng tiền hoặc tài sản (dữ liệu, giấy phép sở hữu trí tuệ, cơ sở vật chất, tần số); nắm giữ cổ phần và tham gia quản trị liên doanh.	Góp vốn bằng tiền, công nghệ, năng lực quản trị và nhân lực; nắm giữ cổ phần và trực tiếp vận hành liên doanh.	Góp vốn chủ sở hữu; lợi ích thu về dưới dạng cổ tức.
---	---	---	--	--	--

Mô hình	Định nghĩa và đặc điểm nhận diện	Lĩnh vực áp dụng trong KHCN, ĐMST&CDS	Vai trò của khu vực công	Vai trò của khu vực tư nhân	Cơ cấu tài chính
6. PPP hạ tầng đổi mới sáng tạo	Hợp tác dài hạn nhằm tài trợ, xây dựng và vận hành hạ tầng đổi mới sáng tạo, thực hiện theo hợp đồng dự án PPP.	Trung tâm Đổi mới sáng tạo Quốc gia, trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh, khu công nghệ, phòng thí nghiệm số, trung tâm dữ liệu và tương tự.	Bố trí đất, hỗ trợ chính sách, đóng vai trò khách hàng chủ chốt và cấp vốn ban đầu.	Tài trợ, xây dựng và vận hành công trình; cung cấp và quản lý dịch vụ.	PPP thâm dụng vốn; doanh thu từ cho thuê, đào tạo hoặc dịch vụ.